

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỈNH GIA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2018/HSST
Ngày: 26/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH GIA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bắc
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Học và bà Lê Thị Lâm

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

- ***Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên
tòa:*** Ông Hoàng Anh Đầu - Kiểm sát viên

Ngày 26/7/2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2018/TLST-HS ngày 05/7/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2018/QĐXXST-HS ngày 13/7/2018 đối với bị cáo:

Đỗ Thế B - Sinh ngày: 11/11/1979 tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 01/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Thế T (Đã chết) và bà Hoàng Thị M - Sinh năm 1956; Có vợ: Đinh Thị X – Sinh năm 1987 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

- Anh Vũ Bá L - Sinh năm: 1973

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Lê Văn K - Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 09/4/2018, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên Vũ Bá L đến nhà ở của Đỗ Thế B ở Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa tìm

mua ma túy để sử dụng. Gặp nhau, L hỏi B có ma túy không bán cho 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Bình đồng ý và nhận 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) từ L nhưng không đưa ngay ma túy cho L mà đi ra ngoài cổng nhà mình xem có ai theo dõi không. Lúc này, thấy một người bán kem đi qua, B dùng tiền vừa nhận của L mua 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) tiền kem rồi đứng ngoài đường ăn hết. Sau đó, B vào nhà lấy trong người ra một gói ma túy đưa cho L. Việc giao nhận vừa thực hiện xong thì bị tổ công tác Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong người L 01 gói giấy màu trắng bên trong gói giấy này có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn; thu giữ trong người B số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), ngoài ra B còn tự nguyện giao nộp 01 gói giấy màu vàng bên trong gói giấy này có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn.

Tại bản kết luận giám định số 787/MT-PC54 ngày 11/4/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn thu giữ trong người Vũ Bá L là ma túy có khối lượng 0,027g (không phẩy không hai bảy gam) loại Heroine.
- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn thu giữ trong người Đỗ Thế B là ma túy có khối lượng 0,016g (không phẩy không một sáu gam) loại Heroine.

Bản cáo trạng số 76/CTr-VKS-HS ngày 04/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia đã truy tố Đỗ Thế B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung; Tịch thu tiêu hủy 0,024g (Không phẩy không hai tư gam) chất ma túy loại Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định; Tịch thu 50.000đ và truy thu của bị cáo 50.000đ để nộp ngân sách Nhà nước. Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí HSST.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- ***Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- *Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:*

Tại phiên tòa Đỗ Thế B đã khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 09/4/2018, tại nhà B ở thôn M, xã T, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, B đã có hành vi bán trái phép ma túy cho Vũ Bá L. Việc giao nhận vừa thực hiện xong thì bị tổ công tác Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong người L 01 gói giấy màu trắng bên trong gói giấy này có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn có khối lượng là 0,027g (Không phải không hai bảy gam) loại Heroine; thu giữ trong người B số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), ngoài ra B còn tự nguyện giao nộp 01 gói giấy màu vàng bên trong gói giấy này có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn có khối lượng 0,016g (Không phải không một sáu gam) loại Heroine. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ được là 0,043g (Không phải không bốn ba gam) loại Heroine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật cùng các chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với lời kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của B có đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Xét tính chất mức độ hành vi và hậu quả thấy rằng: Hiện nay trên địa bàn huyện Tĩnh Gia nói riêng, cũng như trên toàn quốc nói chung, tình trạng mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đang diễn ra khá phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, vi phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước, làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy và cũng làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo đã làm cho nhân dân hoang mang, lo sợ. Vì vậy, cần phải tuyên cho bị cáo một hình phạt thật nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự: Tiền án, tiền sự không, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ, lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Đối với Vũ Bá L là người mua Heroine của B để sử dụng, do khối lượng Heroine mà L tàng trữ chưa đến 01 gam nên hành vi của L không cấu thành tội phạm. Công an huyện Tĩnh Gia đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Theo lời khai của B, số ma túy mà B có là mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực thị xã H, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân người này, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Xét về phần hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xét về vật chứng:

Đối với 0,024g (Không phải không hai tư gam) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn loại Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đang bị thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia theo phiếu nhập kho số NK2018/71 ngày 20/7/2018. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) thu giữ trong người của bị cáo, đang bị thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia theo Phiếu thu số PT2018/799 ngày 20/7/2018. Đây là tiền do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có, do đó cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 1999, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) bị cáo đã tiêu xài cá nhân. Đây là tiền do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có, do đó cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 1999, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 để truy thu của Đỗ Thế B nộp ngân sách nhà nước.

Xét về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- **Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- **Tuyên bố:** Đỗ Thế B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- **Xử phạt:** Đỗ Thế B 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2018.

- **Về vật chứng:** Điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 0,024g (Không phải không hai tư gam) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn loại Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đang bị

thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia theo phiếu nhập kho số NK2018/71 ngày 20/7/2018

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) đang bị thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia theo Phiếu thu số PT2018/799 ngày 20/7/2018.

Truy thu của Đồ Thế B 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- **Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000^d tiền án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã T;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- THADS huyện Tĩnh Gia;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bắc